Tên: ……

TOÁN

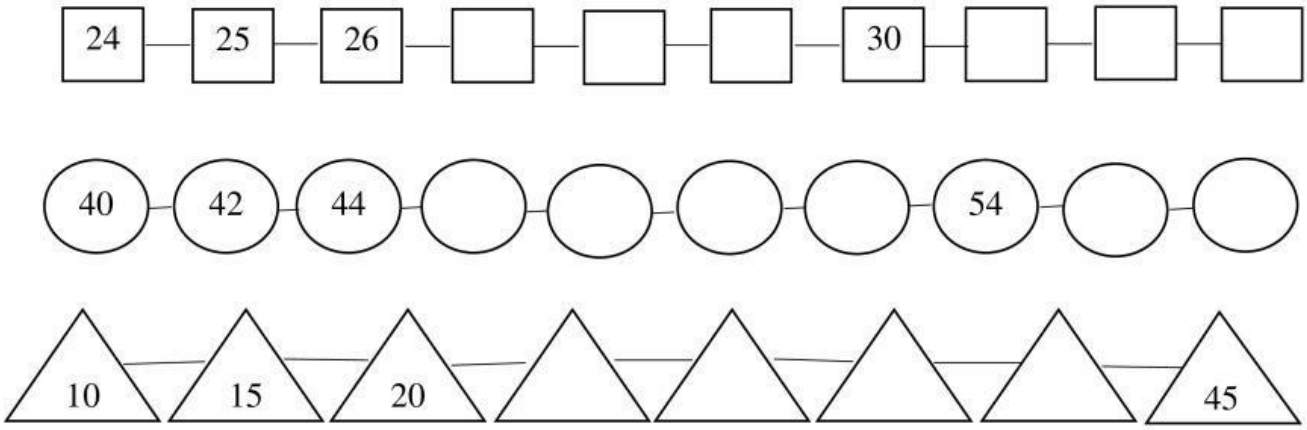
1. Viết các số tròn chục từ 10 đến 100:

……..

2. Điền dấu >; <; =

34 …..... 43	25 + 31 …….. 56	100 …… 50 + 10
72 …..... 42 + 10	14 + 20 …….. 33	80 …… 20 + 60

3. Điền số thích hợp vào chỗ trống:



4. Nối tên các thành phần trong phép cộng cho phù hợp:

23 + 26 = 49 30 + 45 = 75

Số hạng Tổng

5. Đặt tính rồi tính:

32 + 45	27 + 31	44 + 45	56 + 30	80 + 17
…….	…….	……..	…….	…….
…….	…….	……..	…….	…….
…….	…….	……..	…….	…….

6. - Số liền trước của 30 là: ……..

- Số liền sau của 79 là : ……

LIVEWORKSHEETS

Tên : ……

TIẾNG VIỆT

1. Chọn chữ c hay chữ k thích hợp với mỗi chỗ chấm :

- trái ……ây
- … ần …. ù
- ….. iên nhẫn
- ăn ….. ơm
- cái ….. iếm
- ….. uối tuần

2. Tìm các từ ngữ: (Mỗi loại 3 từ)

a. Chỉ hoạt động của trẻ em:

……

b. Chỉ tính nết của trẻ em:

……

3. Đặt câu với một từ ngữ ở bài 2a, một câu với một từ ngữ ở bài 2b:

……

……

4. Viết lời tự giới thiệu về em theo các gợi ý sau:

- Tên em là: ……..
- Em học lớp: ……
- Trường: ……..
- Em thích học môn: ……
- Ước mơ của em là: ……

5. Viết các từ ngữ sau vào ô thích hợp:

bút, đọc, ngoan ngoãn, cặp sách, hát, vở, lăn, tinh nghịch, viết, bảng, vẽ, dịu hiền, chăm chỉ, thước kẻ, phát biểu.

Từ chỉ đồ dùng học tập	Từ chỉ hoạt động	Từ chỉ tính nết
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
.....	.....	.....
……	……..…	……
……	……	……

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS